

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận

được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Kết quả đánh giá
1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa, phần mềm		
1.1 Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ nêu tại Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.	<ul style="list-style-type: none"> - Hàng hóa phải có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật quy định tại Chương V của E-HSMT. - Nhà thầu phải nêu rõ nguồn gốc xuất xứ, chủng loại, ký mã hiệu, model, tình trạng và năm sản xuất của từng loại hàng hóa dự thầu (kèm theo cataloge thông số kỹ thuật của nhà sản xuất thiết bị màn hình Led, hệ thống âm thanh). - Thông số kỹ thuật do nhà thầu đề xuất phù hợp với cataloge của nhà sản xuất công bố. 	Đạt
	<ul style="list-style-type: none"> - Hàng hóa có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ hoàn toàn không phù hợp và không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật quy định tại Chương V của E-HSMT hoặc: - Nhà thầu không nêu rõ nguồn gốc xuất xứ, chủng loại, ký mã hiệu, model, tình trạng và năm sản xuất của từng loại hàng hóa dự thầu hoặc không kèm theo cataloge thông số kỹ thuật của nhà sản xuất để so sánh - Thông số kỹ thuật do nhà thầu đề xuất có sự sai khác với cataloge của nhà sản xuất công bố. 	Không đạt
2. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa		

Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa.	Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế.	Đạt
	Không có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế.	Không đạt
3. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì, dịch vụ sau bán hàng		
3.1 Bảo hành, bảo trì.	Cam kết thời gian bảo hành theo quy định của nhà sản xuất nhưng tối thiểu ≥ 24 tháng, bảo trì ≥ 1 lần/năm trong suốt thời gian bảo hành. Có trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;	Đạt
	Thời gian bảo hành thấp hơn theo quy định của nhà sản xuất hoặc < 24 tháng hoặc bảo trì < 1 lần/năm hoặc không có trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì	Không đạt
3.2 Năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng; cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế; khả năng lắp đặt thiết bị, hàng hoá	Có cam kết cử cán bộ kỹ thuật sửa chữa, khắc phục các hư hỏng, sai sót trong thời gian 02 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư hoặc đơn vị sử dụng.	Đạt
	Không có cam kết cử cán bộ kỹ thuật sửa chữa, khắc phục các hư hỏng, sai sót trong thời gian 02 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư hoặc đơn vị sử dụng	Không đạt
4. Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường		
Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường	Hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý, môi trường	Đạt
	Hàng hóa được cung cấp không thích ứng về địa lý, môi trường	Không đạt
5. Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết		
Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác	Hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường	Đạt

động đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết.	Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường và không có đề xuất được biện pháp giải quyết.	Không đạt
6. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
Tiến độ cung cấp hàng hóa	Thời gian cung cấp hàng hóa ≤ 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực. Có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Đạt
	Thời gian cung cấp hàng hóa > 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực hoặc không có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Không đạt
7. Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP		
7.1. Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu và thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó	Kể từ ngày 01/01/2022 tính đến thời điểm đóng thầu nhà thầu không vi phạm các hành vi sau: - Nhà thầu không có gói thầu tham dự nhưng từ chối đối chiếu tài liệu trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu khi được mời vào đối chiếu tài liệu. - Nhà thầu được lựa chọn trúng thầu nhưng không tiến hành hoặc từ chối tiến hành hoàn thiện hợp đồng hoặc từ chối ký kết hợp đồng - Nhà thầu không có hợp đồng bị chủ đầu tư xử phạt chậm tiến độ hoặc bỏ dỡ do lỗi của nhà thầu	Đạt
	Kể từ ngày 01/01/2022 tính đến thời điểm đóng thầu nhà thầu vi phạm các hành vi sau: - Nhà thầu có gói thầu tham dự nhưng từ chối đối chiếu tài liệu trong thời gian có	Không đạt

	<p>hiệu lực của hồ sơ dự thầu khi được mời vào đối chiếu tài liệu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu được lựa chọn trúng thầu nhưng không tiến hành hoặc từ chối tiến hành hoàn thiện hợp đồng hoặc từ chối ký kết hợp đồng - Nhà thầu có hợp đồng bị chủ đầu tư xử phạt chậm tiến độ hoặc bỏ dỡ do lỗi của nhà thầu 	
7.2 Thông tin về chất lượng hàng hóa đã được sử dụng trong các hợp đồng tương tự trước đó (<i>Nhà thầu lập bảng cam kết, trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá có hành vi cung cấp thông tin không trung thực</i>)	- Tất cả các loại hàng hóa cung cấp có chất lượng đáp ứng yêu cầu theo quy định của hợp đồng	Đạt
	- Có loại hàng hóa cung cấp có chất lượng không đáp ứng yêu cầu theo quy định của hợp đồng	Không đạt
8. Các yếu tố về đào tạo, chuyển giao công nghệ		
Phương án tổ chức đào tạo hướng dẫn sử dụng phần mềm và chuyển giao công nghệ đối với hàng hóa cung cấp cho gói thầu và hỗ trợ kỹ thuật, đáp ứng các yêu cầu của E-HSMT	Phương án tổ chức đào tạo hướng dẫn sử dụng và chuyển giao công nghệ đối với hàng hóa cung cấp cho gói thầu và hỗ trợ kỹ thuật, đáp ứng các yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có phương án tổ chức đào tạo hướng dẫn sử dụng và chuyển giao công nghệ đối với hàng hóa cung cấp cho gói thầu và hỗ trợ kỹ thuật, đáp ứng các yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chí từ 1 đến 7 được đánh giá là “đạt”.	Đạt
	Có tiêu chí được đánh giá là “không đạt”.	Không đạt